

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****MAY VIỆT TIẾN****Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc****DỰ THẢO**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 04 năm 2022

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY VIỆT TIẾN

STT	NỘI DUNG	TRANG
1	Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.	2
2	Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.	3
3	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021, kế hoạch năm 2022 và các giải pháp thực hiện.	9
4	Báo cáo của Ban Kiểm Soát về thẩm tra kết quả hoạt động SXKD và báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021.	16
5	Tờ trình số: 01/ TTr – HĐQT VT, về việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021.	23
6	Tờ trình số: 02/ TTr – HĐQT VT, về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng Công ty.	24
7	Báo cáo của HĐQT năm 2021 và định hướng chiến lược năm 2022.	25

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

NỘI DUNG		Thời lượng
1. THỦ TỤC KHAI MẠC		
▪ Cổ đông nhận tài liệu, thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết.	Ban tổ chức	08:00 – 08:30
▪ Tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự	Ban tổ chức	08:30 – 08:35
▪ Báo cáo kết quả thăm tra tư cách cổ đông	Ban thăm tra tư cách CD	08:35 – 08:40
2. PHẦN NỘI DUNG ĐẠI HỘI		
▪ Giới thiệu và biểu quyết thông qua : - Thư ký Đại hội - Chương trình Đại hội - Ban kiểm phiếu của Đại hội.	Chủ tọa Đại hội	08:40 – 08:50
▪ Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội (có biểu quyết).	Ban tổ chức	08:50 – 09:00
▪ Phát biểu khai mạc Đại hội.	Chủ tọa Đại hội	09:00 – 09:05
▪ Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022.	Tổng Giám Đốc	09:05 – 09:40
▪ Báo cáo thăm tra hoạt động SXKD và báo cáo tài chính năm 2021	Bà Trưởng Ban kiểm soát	09:40 – 09:55
▪ Tờ trình phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo điều lệ	HĐQT A. Công	09:55 – 10:00
▪ Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng Công ty	HĐQT A. Công	10:00 – 10:05
▪ Báo cáo của HĐQT năm 2021, và định hướng chiến lược năm 2022.	HĐQT A. Giang	10:05 – 10:35
ĐẠI HỘI NGHỈ GIẢI LAO 15 PHÚT		10:35 – 10: 50
3. PHẦN THẢO LUẬN ĐÓNG GÓP Ý KIẾN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG VÀ GIẢI ĐÁP CÁC Ý KIẾN	Chủ tọa Đại hội	10:50 – 11:20
4. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI LẤY BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG VĂN KIỆN VÀ CÁC TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI	Chủ tọa Đại hội	11:20 – 11:25
5. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI	Thư ký Đại hội	11:25 – 11:40
6. BẾ MẠC ĐẠI HỘI	Ban tổ chức	11:45

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số : 35/ QC - ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 04 năm 2022

**QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY VIỆT TIẾN**

- Căn cứ vào giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300401524 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh, cấp lần đầu ngày 02/ 01/ 2008, cấp sửa đổi lần thứ 11, ngày 14/ 05/ 2021.
- Căn cứ vào điều lệ hoạt động của Tổng Công ty cổ phần May Việt Tiến đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

Điều 1. Mục tiêu.

1. Đạt được sự đồng thuận cao nhất của cổ đông để hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đề ra.
2. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ và xây dựng.
3. Vì quyền lợi của người lao động của Tổng công ty và các cổ đông.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng.

1. **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng Công ty cổ phần May Việt Tiến đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Tổng Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
2. **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng Công ty Cổ phần May Việt Tiến.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội.

1. Các cổ đông của Tổng Công ty theo danh sách chốt ngày **23/ 03/ 2022** đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp cổ đông là tổ chức được cử 01 người, các cổ đông là tổ chức sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông thì được cử tối đa 03 người tham dự Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp có nhiều hơn 01 người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.
2. Các cổ đông đến dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội. Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước Hội trường Đại hội.
3. Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
4. Cổ đông tham dự đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân (CMND/ CCCD/ HC) bản chính .v.v... theo yêu cầu của BTC

Đại hội.

5. Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài Hội trường đàm thoại.
6. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
7. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này và các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội
8. Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

Điều 4. Tiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.
3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này, thì sẽ được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 5. Khách mời của Đại hội.

1. Là các chức danh quản lý của Tổng Công ty, khách mời, thành viên trong Ban tổ chức Đại hội không phải là cổ đông Tổng Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
2. Khách mời không tham gia phát biểu và biểu quyết tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời phát biểu, hoặc có đăng ký trước với Ban tổ chức Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

Điều 6. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội.

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Tổng Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; thông qua

Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch năm SXKD 2022; Báo cáo của HĐQT năm 2021 và định hướng chiến lược năm 2022; Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm tra kết quả hoạt động SXKD và báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021; thông qua nội dung các tờ trình tại Đại hội.

2. Cách thức biểu quyết:

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để tán thành, không tán thành hoặc không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại khoản 1 Điều này.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.
- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
 - Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Tổng Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết:

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 23/ 03/ 2022) tổng số cổ phần của Tổng Công ty là: 44.100.000 cổ phần tương đương với 44.100.000 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 2, Điều 20 Điều lệ Tổng Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Lưu ý, cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 20% (tổng giá trị tài sản Tổng Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Mục 2.12 Khoản 2 Điều 16 Điều lệ Tổng Công ty và Khoản 3, Điều 162, Luật doanh nghiệp 2014).

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 7. Thảo luận nội dung phiên họp và giải đáp thắc mắc.

Sau khi tiến hành xong các báo cáo được trình tại Đại hội, Chủ tọa Đại hội tiếp tục chủ trì phiên thảo luận, tiếp nhận ý kiến của các cổ đông và giải đáp thắc mắc theo nguyên tắc và cách thức sau:

1. Cổ đông tham dự Đại hội viết *phiếu đóng góp ý kiến* (do Ban tổ chức Đại hội cung cấp) và gửi về Ban Thư ký để tổng hợp gửi lên Chủ tọa Đại hội. Ngoài ra, tài liệu Đại hội được đăng tải trên website của Tổng công ty. Vì vậy, để Đại hội được chuẩn bị chu đáo, đề nghị Quý cổ đông nghiên cứu trước và chuẩn bị các ý kiến đóng góp và gửi về cho ban tổ chức Đại hội (thông qua Fax hoặc Email).
2. Chủ tọa Đại hội chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình Đại hội và mang tính đại diện cho nhiều cổ đông, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được pháp luật quy định, hoặc các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn, chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân cổ đông.
3. Các câu hỏi về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung Đại hội, sẽ được Ban Thư ký tập hợp và trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của Tổng Công ty.
4. Các câu hỏi không kịp trả lời trong Đại hội do thời gian có hạn, cũng sẽ được trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của Tổng Công ty.

Điều 8. Trách nhiệm của Chủ tọa Đại hội.

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
2. Nhiệm vụ của Chủ tọa Đại hội:
 - Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Tổng Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

Điều 9. Ban Thư ký Đại hội:

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa Đại hội chỉ định, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa Đại hội, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa Đại hội.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - Giúp Chủ tọa Đại hội kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
 - Hỗ trợ Chủ tọa Đại hội công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa Đại hội gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
 - Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Chủ tọa Đại hội quyết định;
 - Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
 - Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.
3. Chủ tọa Đại hội hoặc Thư ký Đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

Điều 10. Ban thẩm tra tư cách đại biểu

1. Ban thẩm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 05 người, bao gồm 01 trưởng ban và 04 thành viên, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa Đại hội và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách đại biểu.
 - Ban thẩm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - Trưởng Ban thẩm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 11. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 04 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 03 thành viên để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Các ứng cử viên tham gia ứng cử, đề cử (trong trường hợp thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban kiểm phiếu.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu
 - Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
 - Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
 - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Ban Thư ký;
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;
 - Thực hiện việc kiểm phiếu biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội.

Điều 12. Biên bản, Nghị Quyết hợp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản, Nghị quyết hợp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 13. Thi hành Quy chế

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa Đại hội sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Tổng Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty biểu quyết thông qua.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

VŨ ĐỨC GIANG

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021
GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2022**

**PHẦN I
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

1. Thuận lợi.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty tiếp tục duy trì sự ổn định và đảm bảo các chỉ tiêu chủ yếu.
- Thương hiệu của Tổng Công ty tiếp tục khẳng định được vị thế của mình trên thị trường trong nước và quốc tế.
- Điều kiện môi trường làm việc tốt, các chế độ, chính sách chăm lo cho người lao động thường xuyên được duy trì và ngày càng được nâng cao.
- Tổng Công ty duy trì mối quan hệ hợp tác với những khách hàng chiến lược lớn có khả năng quy hoạch chiến lược khách hàng theo hướng chuyên môn hoá trong toàn hệ thống.

2. Khó khăn.

- Trong quý 3-2021, nhiều doanh nghiệp phải đóng cửa, các tỉnh thành phía nam thực hiện giãn cách xã hội, lao động không được đến nhà máy nên đã xảy ra tình trạng không đảm bảo tiến độ giao hàng, bị phạt hợp đồng. Điều này dẫn đến tình trạng một số khách hàng chuyển đơn hàng sang thị trường khác, gây thiệt hại lớn cho doanh nghiệp.
- Lòng tin đối với ngành may của CB-CNV giảm sút, lao động cạnh tranh, chi phí tăng cao 20% đến 30%.
- Tiêu chuẩn đánh giá của khách hàng thường xuyên yêu cầu cao, yêu cầu Tổng công ty luôn phải cải thiện.
- Thị trường nội địa cạnh tranh, sức mua của người tiêu dùng kém, trong khi dịch bệnh Covid-19 đang làm giảm nhu cầu tiêu dùng bởi các hoạt động giãn cách xã hội, cùng với giảm chi tiêu của hộ gia đình.
- Tổng công ty trong giai đoạn tái cấu trúc toàn diện đã bộc lộ những khiếm khuyết về nguồn nhân lực, thiếu nguồn cán bộ cung cấp cho các dự án đầu tư mở rộng và cung cấp các đơn vị thành viên.

II. KẾT QUẢ CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Các chỉ tiêu đạt được trong năm 2021.

- 1.1. Tổng doanh thu: 6.006 tỷ đồng, đạt 74% kế hoạch, đạt 84% so với cùng kỳ.
- 1.2. Lợi nhuận trước thuế: 100,3 tỷ đồng, đạt 56% so với kế hoạch, đạt 59 % so với cùng kỳ.
- 1.3. Lao động bình quân: 5.553 người, giảm 18.2% so với cùng kỳ (giảm 1.232 người).
- 1.4. Thu nhập bình quân người lao động: 9.230.000 đồng/ người/ tháng, giảm 3,34% so với cùng kỳ.

2. Về công tác tổ chức sản xuất.

- 2.1. Tiếp tục nâng cao công tác cải tiến công nghệ sản xuất theo phương pháp Lean cho các đơn vị trong toàn hệ thống với mục tiêu thúc đẩy tăng NSLĐ, ổn định chất lượng sản phẩm, tăng thu nhập cho người lao động.
- 2.2. Thực hiện các giải pháp về công tác thiết kế và phát triển mẫu của Trung tâm Dương Long R&D thông qua các phần mềm tiên tiến từ 2D đến 3D.
- 2.3. Tổ chức lắp đặt, chuyển giao công nghệ vận hành máy in vải kỹ thuật số theo công nghệ mới, hiện đại, không ô nhiễm môi trường, đáp ứng cho việc thiết kế mẫu của Trung tâm phát triển mẫu Dương Long và cung ứng một phần cho sản xuất.
- 2.4. Đầu tư chiều sâu bằng những máy móc thiết bị chuyên dùng, thiết bị tự động hóa, khoa học công nghệ 4.0 vào sản xuất.
- 2.5. Đầu tư áp dụng công nghệ thông tin vào công tác tổ chức, quản lý sản xuất và quản lý vật tư hàng hóa bằng các phần mềm GSD – Dòng chảy sản xuất.
- 2.6. Nâng cao công tác kiểm soát quản lý chất lượng hàng hóa cho các đơn vị trong toàn hệ thống Tổng công ty.
- 2.7. Trong quý III/ 2021 do tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp, Tổng Công ty đã phải ngừng toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh do thành phố Hồ Chí Minh thực hiện cách ly toàn thành phố theo Chỉ thị số 16 của Thủ tướng Chính phủ. Tổng Công ty lập phương án tổ chức cho người lao động đi làm từng phần theo cách riêng của Việt Tiến.
- 2.8. Trong tháng 9/ 2021 Tổng Công ty đã thực hiện phương án tổ chức sản xuất 3 tại chỗ để giải quyết những đơn hàng đã cam kết giao hàng với khách hàng. Số lao động tham gia phương án 3 tại chỗ tại Tổng Công ty là: 867 người.
- 2.9. Khai thác tốt năng lực sản xuất sau đầu tư tại các đơn vị.

3. Về công tác thị trường.

- 3.1. **Đối với hàng FOB Xuất khẩu:** Ban Kế hoạch Thị trường tìm kiếm giải pháp đàm phán với các khách hàng về tiến độ giao hàng các đơn hàng đã ký kết.
Sắp xếp kế hoạch sản xuất các đơn hàng gấp để tạo niềm tin với các khách hàng...
Cơ cấu thị trường xuất khẩu năm 2021 của Tổng Công ty là: **thị trường Nhật Bản: 23% (giảm 15%), thị trường Mỹ: 25% (tăng 25%), thị trường EU: 16% (tăng 23%) và các thị trường khác là 36% (giảm 10%).**
- 3.2. **Đối với hàng Nội địa:** Trong quý III/ 2021 toàn bộ hệ thống các cửa hàng, kênh phân phối hàng nội địa phải đóng cửa đã ảnh hưởng lớn đến chỉ tiêu doanh thu hàng nội địa.
 - Tiếp tục nâng cấp các cửa hàng Viettien House và mở rộng kênh phân phối. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, công tác chống hàng gian, hàng giả, củng cố lại công tác truyền thông...

Tiếp tục đầu tư các cửa hàng bán sản phẩm giày Skechers, Nike tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành trong cả nước.

4. Công tác quản trị doanh nghiệp

- 4.1. Phân công lại chức năng nhiệm vụ của cơ quan điều hành, luân chuyển một số các bộ chủ chốt.
- 4.2. Cải cách quy chế phân phối tiền lương, Tổng Công ty đã ban hành quy chế phân phối tiền lương riêng cho tháng 7,8,9/ 2021 cho người lao động phù hợp với tình hình hoạt động thực tế trong thời gian ngừng việc và vận dụng các chính sách hỗ trợ của nhà nước (Nghị quyết số 68/ NQ-CP, số 116/ NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 09/2021/ NQ-HĐND của thành phố Hồ Chí Minh).
- 4.3. Triển khai ứng dụng công nghệ 4.0 (xây dựng App) để trong tháng 8,9/ 2021 Tổng Công ty đã triển khai ký kết thỏa thuận một số nội dung liên quan đến tiền lương, trợ cấp cho người lao động trong thời gian ngừng việc với người lao động.
- 4.4. Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, sắp xếp lại bộ máy quản lý, cơ cấu lại nguồn hàng sản xuất tại các đơn vị cho phù hợp với tình hình thực tế và quy mô của từng đơn vị trong thời gian thực hiện phương án 3 tại chỗ vào tháng 9/ 2021.
- 4.5. Tổ chức đánh giá lại cán bộ sau đào tạo, mở các lớp đào tạo, huấn luyện theo từng chuyên đề cho cán bộ chủ chốt và người lao động.
- 4.6. Thực hiện việc tiết giảm chi phí toàn diện, ưu tiên chăm lo cho người lao động, giữ khách hàng và thị trường để đảm bảo duy trì năng lực sản xuất và có thể nhanh chóng khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh ngay sau khi thành phố và các tỉnh thành phía nam hết thời gian giãn cách xã hội, các đơn vị quay lại sản xuất bình thường.
- 4.7. Tổ chức tiêm vắc xin cho người lao động tại Tổng Công ty và các đơn vị thành viên.
- 4.8. Tổ chức các đợt Test nhanh cho người lao động khi vào làm việc, cấp phát các bộ Kit test nhanh cho các đơn vị thành viên để phòng chống dịch.
- 4.9. Trong quý III/ 2021 Tổng Công ty và các đơn vị thành viên tổn thương nghiêm trọng về tài chính, nguồn lực, vật tư hàng hoá ...
- 4.10. Duy trì các cuộc đánh giá nội bộ về hệ thống quản lý chất lượng, hệ thống An toàn – Sức khỏe – Môi trường (ESH), an toàn PCCC, ...

5. Về tình hình lao động.

- 5.1. Lao động bình quân: 5.553 người, giảm 18.2% so với cùng kỳ (giảm 1.232 người).
- 5.2. Thu nhập bình quân người lao động: 9.230.000 đồng/ người/ tháng, giảm 3,34% so với cùng kỳ
- 5.3. Trong năm 2021 mặc dù hoạt động SXKD của Tổng Công ty gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid – 19, nhưng Tổng Công ty vẫn cố gắng đảm bảo đầy đủ việc làm cho người lao động, tiếp tục duy trì, thực hiện tốt các chính sách về tiền lương, tiền thưởng, thu nhập cho người lao động, tuy nhiên lao động vẫn còn biến động, một số đơn vị vẫn tiếp tục phải bù lương cho người lao động.
- 5.4. Làm tốt công tác Bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

- 5.5. Tổng công ty vẫn tiếp tục duy trì cho toàn bộ người lao động tại Tổng công ty mẹ được nghỉ làm việc vào chiều thứ bảy hàng tuần.

6. Công tác đầu tư, tổng giá trị đầu tư là 54 tỷ đồng

- 6.1. Đầu tư máy móc thiết bị chuyên dùng và thiết bị tự động: 34,98 tỷ đồng.
6.2. Đầu tư phương tiện vận tải, dụng cụ quản lý, phần mềm quản lý và đầu tư khác: 19,02 tỷ đồng.

7. Các công tác khác.

- 7.1. Tiếp tục chăm lo đời sống cho người lao động thông qua các chương trình hỗ trợ của Tổng công ty và tổ chức Công đoàn hàng tháng.
7.2. Duy trì thực hiện công tác từ thiện xã hội.
7.3. Thực hiện tốt công tác an toàn PCCC, an toàn lao động, vệ sinh môi trường và an ninh trật tự nội vụ.
7.4. Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với người lao xây dựng các chính sách để thu hút người lao động quay lại làm việc sau thời gian giãn cách xã hội.
7.5. Tiếp tục các giải pháp tìm kiếm nguồn vắc xin để tiêm sớm cho người lao động.
7.6. Thực hiện công tác truyền thông, kết nối với người lao động để người lao động thông cảm, chia sẻ những khó khăn, thu hút người lao động quay lại làm việc khi các đơn vị quay lại sản xuất.

III. NHỮNG MẶT CÒN TỒN TẠI.

1. Do dịch bệnh Covid – 19 diễn biến phức tạp cho nên một số đơn vị còn gặp khó khăn về hàng hóa khi quy hoạch lại khách hàng, nguồn hàng theo hướng chuyên môn hóa.
2. Đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn còn thiếu.
3. Chưa chủ động trong việc khai thác, phát triển sản phẩm, chào hàng với các khách hàng do việc khai thác, tìm kiếm nguồn nguyên liệu còn yếu kém và phụ thuộc nhiều vào thị trường Trung Quốc.

PHẦN II

KẾ HOẠCH VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH NĂM 2022.

- Mặc dù tăng trưởng xuất khẩu trong năm 2021 nhưng xét về thị phần, dệt may Việt Nam không có sự cải thiện. Trong số các thị trường xuất khẩu chính của dệt may Việt Nam năm 2021, ngoài Mỹ, có sự phục hồi bằng năm 2019; các thị trường lớn còn lại của dệt may Việt Nam khả năng phục hồi thấp, thậm chí thấp hơn năm 2020. Điều này tiếp tục là thách thức cho ngành năm 2022.
- Cùng đó, các doanh nghiệp dệt may trong nước sẽ phải đối mặt với hàng loạt thách thức từ nội tại: Chi phí vận tải cao gấp 3 lần so với mức trung bình 5 năm trở lại đây; bất lợi về tỷ giá khiến dệt may Việt Nam giảm sức cạnh tranh trước các đối thủ; mất cân đối lao động, doanh nghiệp khu vực phía Nam vẫn thiếu lao động nghiêm trọng.
- Chiến tranh, dịch bệnh đang diễn biến trên thế giới vô cùng phức tạp, dẫn đến các chi phí ngày càng gia tăng rất cao làm ảnh hưởng lớn đến thu nhập của người lao động và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.
- Vì vậy nhiệm vụ quan trọng nhất trong giai đoạn này phải giữ được ổn định lực lượng lao động, thị trường, khách hàng, bảo đảm việc làm cho người lao động, cơ quan điều cần phải có những giải pháp tìm kiếm thêm thị trường, khách hàng mới mục tiêu là giữ ổn định sản xuất và phòng chống dịch an toàn.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH

CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH	ĐVT	KH 2021 ĐHCĐ	TH NĂM 2021	KH NĂM 2022	KH 2022/ TH 2021
Tổng Doanh Thu	Tỷ đồng	8,090	6.006	6.500	108.2%
Lợi Nhuận trước thuế	Tỷ đồng	180	100	150	150%
Thu nhập BQ NLĐ	đ/ ng/ tháng	10.000.000	9.230.000	11.000.000	110%

1. Công tác quản trị sản xuất.

- 1.1. Tiếp tục các giải pháp để đẩy nhanh tăng NSLĐ, tăng thu nhập cho người lao động, giữ ổn định lao động, quan tâm đến những đơn vị có NSLĐ thấp, lao động biến động nhiều.
- 1.2. Thực hiện công tác điều hành sản xuất theo hướng chuyên môn hóa thông qua hệ thống chương trình phần mềm từ quản lý vật tư cho đến giao hàng.
- 1.3. Xây dựng các phương án vừa sản xuất, vừa phòng chống dịch, đảm bảo an toàn sức khỏe và đời sống cho người lao động, phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của từng đơn vị.
- 1.4. Đưa vào hoạt động chính thức máy in vải kỹ thuật số theo công nghệ mới, hiện đại, không ô nhiễm môi trường, đáp ứng cho công tác thiết kế, phát triển mẫu của Trung tâm phát triển mẫu Dương Long R&D phục vụ cho việc sản xuất các đơn hàng ODM và Nội địa.

- 1.5. Tổ chức thực hiện và đánh giá hiệu quả hoạt động quản trị sản xuất tại các đơn vị theo các tiêu chí: chất lượng sản phẩm, thời gian giao hàng, chi phí sản xuất, các chỉ số bền vững thông qua các công cụ đánh giá của khách hàng.
- 1.6. Tiếp tục công tác đầu tư chiều sâu, đầu tư máy móc thiết bị chuyên dùng, tự động, áp dụng công nghệ sản xuất tiên tiến, công nghệ sản xuất tự động hóa, áp dụng khoa học công nghệ 4.0 và điều hành hệ 2.0 vào công tác quản trị, công tác quản lý kho tàng, công tác lập kế hoạch và thiết kế sản phẩm.
- 1.7. Tiếp tục đầu tư nồi hơi điện tại nhằm đảm bảo môi trường về khí thải.
- 1.8. Thực hiện tốt công tác duy tu, bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị tại các đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên.
- 1.9. Hợp tác đầu tư nhà máy sản xuất vải để chủ động nguồn nguyên liệu cho sản xuất.
- 1.10. Thực hành công tác tiết kiệm toàn diện, cải tiến hợp lý, chuyên môn hóa sản xuất, áp dụng quy trình công nghệ quản lý sản xuất tiên tiến trong toàn hệ thống.
- 1.11. Tiếp tục tổ chức diễn đàn Lean Việt Tiến hàng năm.

2. Công tác quản trị doanh nghiệp.

- 2.1. Đánh giá lại khả năng tổ chức quản trị doanh nghiệp các đơn vị thành viên thông qua các tiêu chí: Khả năng lãnh đạo; sáng tạo sản phẩm; hiện đại hóa sản xuất; tính bền vững phát triển doanh nghiệp; công tác tổ chức sản xuất.
- 2.2. Tiếp tục phân công lại chức năng, nhiệm vụ của cơ quan điều hành hợp lý theo từng thời điểm. Sắp xếp lại cơ cấu phòng ban nghiệp vụ cấp Tổng Công ty, các đơn vị trực thuộc.
- 2.3. Tiếp tục thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực bằng nhiều hình thức.
- 2.4. Tiếp tục tổ chức sắp xếp luân chuyển cán bộ, đánh giá cán bộ đào tạo để đề bạt và giao nhiệm vụ. Xây dựng sơ đồ tổ chức, bộ khung cán bộ quản lý cho dự án mở rộng sản xuất tại các địa phương.
- 2.5. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, xây dựng các phần mềm quản lý.
- 2.6. Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra giám sát, đánh giá nội bộ các đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên trong toàn hệ thống đảm bảo công tác phòng chống dịch, đáp ứng các yêu cầu đánh giá của các khách hàng.
- 2.7. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm kê định kỳ và theo từng chuyên đề tại các đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên trong toàn hệ thống.
- 2.8. Tiếp tục tái cấu trúc toàn diện một số đơn vị hoạt động không có hiệu quả, tại Tổng Công ty là Xí nghiệp ViMiKy, các đơn vị thành viên: Công ty TNHH Việt Long Hưng, Công ty Cổ phần Việt Hưng, chuyển dịch sản xuất về địa phương.

3. Công tác thị trường, khách hàng.

- 3.1. Đối với thị trường Nội địa:
 - Xây dựng phương án hoạt động của hệ thống kênh phân phối để có hình thức kinh doanh, bán sản phẩm trong tình hình mới năm 2022, mục tiêu giải phóng nhanh hàng tồn kho.
 - Tiếp tục tổ chức rà soát, củng cố và phát triển hệ thống các kênh phân phối, đầu tư nâng cấp thương hiệu, mở thêm các cửa hàng Việt Tiến House tại một số địa điểm trọng yếu toàn quốc.
 - Tiếp tục phát triển thêm các cửa hàng bán thương hiệu giày thể thao Nike tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh thành.
-

3.2. Đối với thị trường Xuất khẩu:

- Tiếp tục tìm kiếm các giải pháp đủ nguồn hàng sản xuất cho các đơn vị thành viên trong toàn hệ thống.
- Chủ động gặp gỡ đối tác để bàn bạc, thỏa thuận các đơn hàng cho kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.
- Xây dựng kế hoạch tập trung sản xuất những đơn hàng đã được ký kết với các khách hàng bị lùi tiến độ do dịch bệnh phải ngừng sản xuất.
- Xử lý tồn tại phát sinh với các khách hàng sau mùa dịch.

4. Dự kiến kế hoạch đầu tư trong năm 2022 là 210 tỷ đồng, trong đó:

- 4.1. Đầu tư móc thiết bị chuyên dùng: 5 tỷ đồng.
- 4.2. Nâng cấp môi trường làm việc: 5 tỷ đồng.
- 4.3. Xây dựng Văn phòng tại Hà Nội: 30 tỷ đồng.
- 4.4. Tăng thêm vốn góp tại các đơn vị: 70 tỷ đồng.
- 4.5. Đầu tư xây dựng nhà xưởng tại khu công nghi Bình An: 100 tỷ đồng.

5. Công tác khác.

- 5.1. Phối hợp với các tổ chức Đoàn thể làm tốt công tác truyền thông, gắn kết với người lao động để tạo niềm tin với người lao động và người lao động thông cảm, chia sẻ những khó khăn của doanh nghiệp, thu hút người lao động quay lại làm việc khi các đơn vị quay lại hoạt động sản xuất.
- 5.2. Phát động phong trào thi đua lao động sản xuất.
- 5.3. Quan tâm đến công tác an toàn phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường, hệ thống xử lý nước thải, nước sinh hoạt và nước uống tại các đơn vị, đảm bảo đạt tiêu chuẩn theo quy định.
- 5.4. Chuẩn bị tốt các cuộc đánh giá của các khách hàng và các cơ quan hữu quan về công tác phòng chống dịch bệnh, môi trường làm việc, an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, PCCC ...
- 5.5. Hỗ trợ công tác đánh giá của các khách hàng tại các đơn vị thành viên trong toàn hệ thống.
- 5.6. Tiếp tục triển khai công tác từ thiện xã hội theo kế hoạch.
- 5.7. Xây dựng môi trường làm việc, văn hoá doanh nghiệp, xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa trong toàn hệ thống Tổng công ty.

TỔNG GIÁM ĐỐC

BÙI VĂN TIẾN

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
về thẩm tra Kết quả SXKD và Báo cáo tài chính năm 2021
đã được kiểm toán của Tổng Công ty cổ phần may Việt Tiến**

Kính thưa Chủ tọa Đại hội, thưa Quý cổ đông!

- ❖ Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;
- ❖ Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm Soát được quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng Công ty;
- ❖ Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát đã thông qua tại Đại hội đồng cổ đông;
- ❖ Căn cứ Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021 và nhiệm vụ giải pháp thực hiện KH năm 2022 của Tổng giám đốc.
- ❖ Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 do Tổng Công ty lập và Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên kết quả giám sát tình hình hoạt động SXKD và tài chính của Tổng Công ty cho niên độ kết thúc ngày 31/12/2021 như sau :

I. Kết quả giám sát tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ và tài chính của Tổng Công ty:**1. Tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021:***** Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Năm 2021, tại Việt Nam sự bùng phát mạnh của làn sóng Covid-19 lần thứ tư cùng với các đợt phong tỏa nghiêm ngặt, giãn cách kéo dài đã ảnh hưởng nặng nề và nghiêm trọng, tác động tiêu cực đến đời sống, an toàn của người dân và phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là trong quý III TP.HCM thực hiện cách ly toàn thành phố theo chỉ thị 16 của TTCP, dẫn đến công nhân không đến được nhà máy và hoạt động SXKD của TCty phải tạm ngừng.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

S TT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	TH năm 2020	Năm 2021		Tỷ lệ so sánh	
				NQ.ĐHĐCĐ	TH	TH/NQ	2021/2020
1	Doanh thu	Tỷ đồng	7,118.6	8,090.0	6,006.5	74.2%	84.4%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	170.65	180	100.35	55.8%	58.8%
3	Cổ tức	%	20%	20%	12%	60.0%	60.0%

- Doanh thu đạt 6.006,5 tỷ đồng = 74,2%/NQ, giảm 15,6% so với năm 2020.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 100,3 tỷ đồng = 55,8%/NQ, giảm 41,2% so với năm 2020.

- Với lợi nhuận sau thuế là 87,4 tỷ đồng, sau khi trích lập các quỹ theo quy định, HĐQT trình ĐHĐCĐ dự kiến mức chia cổ tức là 12% = 60%NQ.ĐHĐCĐ.

*** Về đầu tư:**

Toàn bộ giá trị đầu tư (gồm: Mua sắm máy móc thiết bị chuyên dùng và tự động, phương tiện vận tải, phần mềm quản lý và đầu tư khác) thực tế đạt 18% kế hoạch 2021 đã đăng ký với ĐHĐCĐ (54 tỷ đồng/300 tỷ đồng).

*** Về phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020:**

TCty đã thực hiện đầy đủ việc trích lập các quỹ (gồm: Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ khen thưởng phúc lợi, Quỹ khen thưởng theo hiệu quả kinh doanh), hoàn thành chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền theo tỷ lệ thực hiện: 20% mệnh giá 2.000 đồng/cổ phiếu.

*** Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:**

TCty đã ký hợp đồng số 300621.003 ngày 30/6/2021 về việc kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 với CN Cty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

*** Về kinh phí hoạt động, chi phí giao tế, thù lao HĐQT và BKS:**

TCty đã chi kinh phí hoạt động và thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Kinh phí hoạt động và thù lao của HĐQT và BKS năm 2021 như sau:

- Kinh phí hoạt động và thù lao được phép chi: 4,8 tỷ đồng
- Kinh phí hoạt động và thù lao đã chi: 4,56 tỷ đồng

2. Tình hình tài chính:

a. Về việc thực hiện chế độ kế toán và lập báo cáo tài chính:

- Các Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm được lập và công bố đầy đủ, đúng hạn.
 - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
 Theo ý kiến của Kiểm toán viên độc lập, BCTC năm 2021 của TCty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày; phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Trong năm không có bất kỳ thay đổi nào về chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán, chính sách thuế có tác động trọng yếu tới tình hình tài chính và báo cáo tài chính đã công bố.

- Qua kết quả kiểm toán, không có nội dung ngoại trừ và điều chỉnh các nghiệp vụ sai sót trọng yếu, Báo cáo tài chính của TCty đều được chấp thuận toàn phần, không phát hiện các gian lận hoặc rủi ro gian lận tiềm tàng trên báo cáo tài chính, cho thấy chất lượng công tác kế toán khá tốt. Ban Kiểm soát đánh giá TCty đã duy trì mức độ cẩn trọng, hợp lý trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Ban Kiểm soát xác nhận các số liệu trong các Báo cáo tổng kết của HĐQT và Tổng giám đốc năm 2021 là đúng với Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Tổng công ty.

b. Báo cáo tài chính:

*** Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC ngày 28/03/2022:**

- Kết quả kinh doanh, tình hình tài sản và nguồn vốn đến ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán được tóm lược như sau:

S TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	So sánh	
					Tuyệt đối	Tương đối
A	Kết quả kinh doanh					
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	7,120,959	6,008,314	(1,112,645)	84.4%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	179,881	99,704	(80,177)	55.4%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	150,928	83,462	(67,466)	55.3%

4	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	Tr.đồng	141,694	80,165	(61,529)	56.6%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Ng.đồng	2,246	1,267	(979)	56.4%
B	Tài sản và nguồn vốn					
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	4,736,189	4,483,703	(252,486)	94.7%
a	Tài sản ngắn hạn		3,522,565	3,225,983	(296,582)	91.6%
b	Tài sản dài hạn		1,213,624	1,257,720	44,096	103.6%
2	Nguồn vốn	Tr.đồng	4,736,189	4,483,703	(252,486)	94.7%
a	Nợ phải trả		2,823,291	2,600,510	(222,781)	92.1%
	- Nợ ngắn hạn		2,788,497	2,571,686	(216,811)	92.2%
	- Nợ dài hạn		34,794	28,824	(5,970)	82.8%
b	Vốn chủ sở hữu		1,912,897	1,883,193	(29,704)	98.4%
	. Vốn góp của chủ sở hữu		441,000	441,000	-	100.0%

(Nguồn số liệu: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán)

- Các chỉ số tài chính cơ bản:

Khoản mục	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	So sánh (2021-2020)
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1.26	1.25	(0.01)
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0.94	0.96	0.03
Chỉ tiêu về hiệu quả kinh doanh				
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DT thuần	%	2.5%	1.6%	-0.9%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2.1%	1.4%	-0.7%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	%	7.9%	4.4%	-3.5%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	3.2%	1.9%	-1.3%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1.47	1.30	(0.16)
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	6.4	6.6	0.18
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ /Vốn chủ sở hữu	Lần	1.48	1.38	(0.10)
Hệ số nợ /Tổng tài sản	Lần	0.60	0.58	(0.02)

*** Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC ngày 28/03/2022:**

- Kết quả kinh doanh, tình hình tài sản và nguồn vốn đến ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán được tóm lược như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	So sánh	
					Tuyệt đối	Tương đối
A	Kết quả kinh doanh					
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	7,118,580	6,006,520	(1,112,059)	84.4%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	170,654	100,353	(70,301)	58.8%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	149,463	87,409	(62,054)	58.5%
B	Tài sản và nguồn vốn					
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	4,134,662	3,955,143	(179,519)	95.7%
a	Tài sản ngắn hạn		3,346,961	3,142,353	(204,608)	93.9%
b	Tài sản dài hạn		787,701	812,790	25,089	103.2%
2	Nguồn vốn	Tr.đồng	4,134,662	3,955,143	(179,519)	95.7%
a	Nợ phải trả		2,911,334	2,732,606	(178,728)	93.9%
	- Nợ ngắn hạn		2,880,979	2,705,557	(175,422)	93.9%
	- Nợ dài hạn		30,355	27,049	(3,306)	89.1%
b	Vốn chủ sở hữu		1,223,328	1,222,537	(791)	99.9%
	Vốn góp của chủ sở hữu		441,000	441,000	-	100.0%

(Nguồn số liệu: Báo cáo tài chính riêng năm 2021 đã kiểm toán)

- Các chỉ số cơ bản về hiệu quả SXKD và tài chính quan trọng:

Khoản mục	ĐV tính	Công ty mẹ		
		TH 2020	TH 2021	So sánh (2021-2020)
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1.16	1.16	-
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0.86	0.90	0.04
Chỉ tiêu về hiệu quả kinh doanh				
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DT thuần	%	2.4%	1.6%	-0.8%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2.1%	1.5%	-0.6%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	%	12.2%	7.1%	-5.1%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	3.6%	2.2%	-1.4%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1.67	1.48	(0.19)
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	6.8	7.0	0.19
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2.38	2.24	(0.14)
Hệ số nợ /Tổng tài sản	Lần	0.70	0.69	(0.01)

Nhận xét:

- Kết quả hoạt động SXKD năm 2021 của TCty không đạt các chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao, do tác động mạnh bởi đại dịch covid.

- Tính đến cuối năm 2021, tổng tài sản = tổng nguồn vốn hợp nhất là 4.483,7 tỷ đồng giảm 5,5% riêng Cty mẹ là 3.955,1 tỷ đồng giảm 4,3% so với cuối kỳ năm 2020.

+ Tài sản ngắn hạn là 3.225,9 tỷ đồng giảm 8,4%, riêng Cty mẹ là 3.142,3 tỷ đồng giảm 6%, chủ yếu do giảm công nợ phải thu và hàng tồn kho. Tuy hoạt động SXKD gặp nhiều khó khăn và bị gián đoạn, TCty quản lý dòng tiền linh hoạt và an toàn, đảm bảo đáp ứng đầy đủ nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư. TCty đã và đang duy trì các chính sách về quản lý công nợ chặt chẽ, nợ phải thu giảm, giá trị hàng tồn kho giảm so với cùng kỳ, chính sách quản lý hàng tồn kho được duy trì.

+ Tài sản dài hạn là 1.257,7 tỷ đồng tăng 3,6%, riêng Cty mẹ là 812,8 tỷ đồng tăng 3.2%, chủ yếu do tăng giá trị XDCB dở dang và góp vốn đầu tư dài hạn. TCty quản lý và khai thác tài sản đầu tư mới đạt hiệu quả cao, không để xảy ra lãng phí và thất thoát tài sản.

+ Nợ phải trả là 2.600,5 tỷ đồng giảm 7,9%, riêng Cty mẹ là 2.732,6 tỷ đồng giảm - 6.1%, chủ yếu giảm phải trả người lao động, nợ phải trả người bán. TCty đã điều chỉnh chính sách thanh toán với nhà cung cấp hợp lý và chặt chẽ, phù hợp với tình hình hoạt động của TCty.

+ Vốn chủ sở hữu 1.883,2 tỷ đồng giảm 1,6%, riêng Cty mẹ là 1.222,5 tỷ đồng chủ yếu do kết quả sản xuất kinh doanh giảm.

- Như Công ty mẹ, kết quả SXKD của hầu hết các công ty con và công ty liên kết bị sụt giảm, tuy nhiên vẫn có những đơn vị giữ được mức tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu khá như: Cty May Tiên Tiến, Cty TNHH Nam Thiên và một số Công ty kinh doanh ngành dịch vụ khác.

- Tuy khả năng sinh lời bị giảm sút, nhưng tình hình tài chính vẫn được duy trì ổn định và lành mạnh. Các chỉ số về tính thanh khoản, năng lực hoạt động, cơ cấu vốn đều ở mức an toàn đã phản ánh TCty có hệ thống quản trị tốt.

- Ban kiểm soát không phát hiện bất thường nào trong hoạt động tài chính của Tổng Công ty.

II. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Cơ quan điều hành:

- Năm 2021, HĐQT đã tổ chức, triển khai và thực hiện các hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật & Điều lệ. Từng thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, chủ động và tích cực trong việc thực thi trách nhiệm được phân công.

Trên cơ sở các nội dung đã được thông qua tại ĐHĐCĐ, HĐQT đã tổ chức 07 cuộc họp để chỉ đạo và quyết định những nội dung quan trọng thuộc quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT, liên quan đến các vấn đề về công tác tổ chức nhân sự, hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư. Tất cả các nghị quyết/quyết định ban hành đúng trình tự & thẩm quyền, tuân thủ Điều lệ TCty và các quy định pháp luật khác, nội dung và các quyết định đã thể hiện sự am hiểu và tầm nhìn chiến lược trong phát triển TCty cả về ngắn hạn và dài hạn, sự nhạy bén và kịp thời nhất là các giải pháp ngay khi dịch Covid ảnh hưởng sâu rộng và phức tạp.

- Ngày 24/04/2021, HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2021 với 91 cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu cho 38.935.526 cổ phần, chiếm 88,29% VDL.

- Tất cả các thông tin liên quan đến tình hình quản trị của TCty đều được công bố đúng thời hạn theo quy định của pháp luật, thỏa mãn các mối quan tâm của cổ đông và nhà đầu tư, đảm bảo tính công bằng và minh bạch trong công bố thông tin đến tất cả các bên liên quan.

- Năm 2021, CQĐH đã rất nỗ lực trong phòng chống dịch bệnh và trong tổ chức hoạt động SXKD, phân công lại nhiệm vụ trong CQĐH và từng thành viên đã hoạt động theo đúng chức năng được giao & đều phát huy được hiệu quả công việc; điều chỉnh và hoàn thiện các Quy chế/quy định... để phù hợp với thực tế và theo luật pháp hiện hành; tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, tiếp tục kiện toàn sắp xếp lại bộ máy quản lý các đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên, đàm phán về tiến độ giao hàng kết hợp với tổ chức sản xuất “3 tại chỗ” các đơn hàng gấp để tạo niềm tin với khách hàng xuất khẩu; Cơ cấu lại nguồn hàng sản xuất tại các đơn vị cho phù hợp với tình hình thực tế và quy mô của từng đơn vị; Tiếp tục cải cách tiền lương, xây dựng Quy chế phân phối tiền lương riêng tháng 7,8,9/2021 phù hợp với tình hình hoạt động thực tế trong thời gian ngừng việc và vận dụng các chính sách hỗ trợ của nhà nước (NQ số 68 và số 116/NQ-CP của Chính phủ và NQ số 09/2021/NQ-HĐND của TP.HCM) ưu tiên chăm lo và đảm bảo thu nhập cho người lao động; Tiếp tục thực hiện tiết giảm chi phí toàn diện, nâng cao công tác cải tiến công nghệ sản xuất theo phương pháp Lean; Đầu tư chiều sâu MMTB chuyên dùng & tự động hóa, áp dụng công nghệ thông tin vào tổ chức, quản lý sản xuất và vật tư hàng hóa; Nâng cao công tác kiểm soát quản lý chất lượng hàng hóa cho các đơn vị; Tiếp tục tổ chức đánh giá lại cán bộ sau đào tạo, mở các lớp đào tạo, huấn luyện theo từng chuyên đề cho cán bộ chủ chốt và người lao động; Củng cố và tái cấu trúc Công ty CP Việt Hưng, tiếp tục triển khai các biện pháp hỗ trợ cty Việt Long Hưng.

- Phòng Kiểm soát nội bộ đã làm tốt chức năng kiểm tra, giám sát; bố trí cán bộ cập nhật, tổng hợp và chia sẻ các văn bản pháp lý của Nhà nước ban hành có liên quan đến hoạt động Doanh nghiệp; đã tổ chức đánh giá nội bộ và/hoặc phối hợp/hỗ trợ với các đơn vị kiểm soát tính tuân thủ tại các xí nghiệp, phòng ban và các công ty con/công ty liên kết trong việc áp dụng và duy trì các hệ thống quản lý đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, Việt Nam và 1 số quy chế quy định cơ bản do TCty ban hành, đảm bảo tuân thủ pháp luật và đáp ứng yêu cầu đánh giá của khách hàng; Phối hợp với các Phòng ban chức năng-Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid 19 kiểm tra thực hiện của các đơn vị về biện pháp phòng chống dịch theo hướng dẫn của Chính phủ.

- Người đại diện phần vốn của TCty tại các Công ty con, liên kết đã thực hiện đầy đủ chức trách nhiệm vụ của Người đại diện, góp phần vào kết quả hoạt động của đơn vị và của Tổng Công ty.

- Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị và điều hành, Ban Kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, CQĐH và các cán bộ quản lý TCty.

- Ban Kiểm soát đánh giá việc quản lý, điều hành TCty của HĐQT, Tổng Giám đốc và CQĐH được thực hiện một cách cẩn trọng, hợp lý, hiệu quả và phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành; Ban kiểm soát ghi nhận và đánh giá cao những kết quả mà HĐQT và CQĐH đã đạt được, cũng như ứng phó kịp thời trước dịch bệnh và những biến động của thị trường, của nền kinh tế nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng.

***Khuyến nghị của BKS**

Chú trọng nâng cao hiệu quả quản trị hàng tồn kho, cân đối giữa sản xuất và tiêu thụ hàng tiêu thụ nội địa bởi sức mua thị trường giảm để giảm hàng tồn kho.

Tiếp tục đẩy mạnh và hoàn thiện ứng dụng công nghệ thông tin vào quản trị và quản lý để tạo được nguồn cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác báo cáo, lưu trữ, tra cứu.

Tiếp tục có những chỉ đạo quyết liệt các vấn đề còn tồn tại đối với một số công ty liên kết hoạt động sản xuất kinh doanh chưa hiệu quả.

Cần chú trọng quan tâm hơn nữa công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, sử dụng hợp lý các nguồn lực hiện có để đáp ứng nhu cầu về nhân sự, đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững của TCty.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Cơ quan ĐH và cổ đông:

- HĐQT và Cơ quan ĐH đã thực hiện nghiêm túc về việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho BKS được tiếp cận tài liệu để kiểm tra tính xác thực của thông tin. Các thành viên BKS cũng được cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin, biên bản, báo cáo tài chính... .

- Giữa BKS với HĐQT, Cơ quan ĐH và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ cộng tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của TCty, của cổ đông và theo đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ TCty và các quy chế nội bộ.

- Trong năm 2021, BKS không nhận được đơn thư yêu cầu kiểm tra hay khiếu nại nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ TCty.

IV Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát có 03 thành viên, căn cứ vào Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và kế hoạch hoạt động năm. Trong năm, Ban kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp và thực hiện các hoạt động sau:

- Giám sát hoạt động của HĐQT, CQĐH và các cán bộ quản lý trong việc: Quản lý và điều hành TCty; Việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ TCty và Nghị quyết ĐHĐCĐ; Các hoạt động công bố thông tin, đảm bảo đầy đủ, kịp thời cho cổ đông và các bên liên quan.

- Thẩm tra, nhận xét, đánh giá các tài liệu và Báo cáo tình hình SXKD, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Thẩm định và thống nhất về các số liệu đã được thể hiện trên BCTC riêng và hợp nhất năm tài chính 2020 đã được kiểm toán theo Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam. Lập và thống nhất thông qua Báo cáo của BKS năm 2020 trình HĐQT và ĐHĐCĐ năm 2021.

- Thu thập, xem xét và thẩm định các báo cáo về kết quả hoạt động SXKD và báo cáo tài chính định kỳ hàng quý năm 2021; Phân tích, đánh giá và đề xuất khuyến nghị lập Báo cáo gửi HĐQT.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và một số cuộc họp của CQĐH theo đó đã nắm bắt kịp thời và giám sát việc triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ, tình hình quản trị và điều hành hoạt động TCty.

- Định kỳ hàng quý, xem xét đánh giá hoạt động của Phòng Kiểm soát nội bộ và thực hiện trách nhiệm của Người đại diện vốn của TCty tại doanh nghiệp khác.

Đánh giá chung: Ban Kiểm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ một cách khách quan, chân thực và tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ TCty, nghị quyết ĐHĐCĐ và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao, quá trình thực hiện nhiệm vụ đảm bảo tính trung thực và cần trọng, không cản trở đến hoạt động sản xuất kinh doanh của TCty. Thay mặt Ban Kiểm soát, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm và ủng hộ của các quý vị cổ đông, sự phối hợp và tạo điều kiện của HĐQT, CQĐH và các phòng ban đã giúp đỡ để BKS hoàn thành nhiệm vụ.

V. Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

Căn cứ vào thẩm quyền quy định tại Điều lệ của TCty, BKS kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua chọn Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC thực hiện dịch vụ soát xét và kiểm toán BCTC năm 2022 của TCty

VI. Kế hoạch hoạt động của BKS trong năm 2022 :

- Thực hiện thẩm định các báo cáo năm 2021 của TCty, lập và trình Báo cáo của Ban Kiểm soát tại kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
- Giám sát tình hình tài chính; Thẩm định các Báo cáo kết quả kinh doanh và Báo cáo tài chính định kỳ quý năm 2022, phân tích, đánh giá và lập báo cáo gửi HĐQT.
- Giám sát hoạt động của HĐQT, CQĐH và các cán bộ quản lý trong việc quản lý và điều hành TCty. Giám sát việc tuân thủ pháp luật của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong các hoạt động.
- Rà soát và đánh giá hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ của Tổng công ty.
- Tham dự và tham gia thảo luận, ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT và một số cuộc họp của CQĐH.
- Kiểm tra, kiểm soát đột xuất theo chuyên đề khi có yêu cầu của HĐQT, cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo Luật Doanh nghiệp.
- Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều lệ TCty, Quy chế hoạt động của BKS và các quy định của pháp luật có liên quan.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Rất mong được sự góp ý chân thành của các quý vị cổ đông nhằm giúp chúng tôi thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong niên độ tới.

Kính chúc Chủ tọa đại hội, các Quý cổ đông và quý vị đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt, chúc Đại hội đồng cổ đông thành công tốt đẹp.

Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Thạch Thị Phong Huyền

Nơi gửi:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Lưu: BKS, thư ký HĐQT.

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số : 01 / TTr – HĐQT VT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH*“ V / v Trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2021 ”*

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022

- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC và báo cáo thẩm tra báo cáo tài chính của Ban Kiểm soát.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty cổ phần May Việt Tiến thông qua ngày 24/4/2021.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

1/ Lợi nhuận trước thuế:	100.352.750.913 đ
2/ Thuế thu nhập doanh nghiệp:	12.943.342.229 đ
3/ Lợi nhuận sau thuế:	87.409.408.684 đ
4/ Trích lập các quỹ theo điều lệ:	39.334.233.908 đ
+ Quỹ đầu tư phát triển (20%)	17.481.881.737 đ
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi (20%)	17.481.881.737 đ
+ Quỹ khen thưởng theo hiệu quả KD (5%)	4.370.470.434 đ
5/ Lợi nhuận năm 2021 còn lại sau khi trích quỹ:	48.075.174.776 đ
6/ Lợi nhuận năm 2020 còn lại sau khi chi trả cổ tức:	8.227.642.967 đ
7/ Tổng lợi nhuận 2020 chuyển sang và lợi nhuận 2021 còn lại sau khi trích quỹ	56.302.817.743 đ
8/ Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền (12%)	52.920.000.000 đ
9/ Lợi nhuận còn lại	3.382.817.743 đ

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp nêu trên có thể thay đổi tùy thuộc vào kết quả thanh tra, kiểm tra quyết toán thuế năm 2021 của Cơ quan có thẩm quyền, làm ảnh hưởng đến lợi nhuận còn lại để phân phối. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo sự thay đổi này cho cổ đông trong thời gian gần nhất.

Xin trân trọng cảm ơn.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH****VŨ ĐỨC GIANG**

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số : 02/ TTr – HĐQT VT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

*“V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập
Báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng Công ty”*

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty cổ phần May Việt Tiến thông qua ngày 24 tháng 04 năm 2021.
- Căn cứ Danh sách Công ty kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán báo cáo tài chính do Ủy ban chứng khoán nhà nước công bố và theo đề xuất của Ban Kiểm soát Tổng Công ty.

Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần May Việt Tiến đề nghị Đại hội đồng cổ đông chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng Công ty.

Trường hợp không thỏa thuận được về mức phí và thời gian, tiến độ công tác kiểm toán, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty lựa chọn Đơn vị kiểm toán trong số các Công ty Kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Bộ Tài chính cho phép kiểm toán báo cáo tài chính công ty cổ phần đại chúng.

Kính trình Đại hội thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

VŨ ĐỨC GIANG

TỔNG CTY CP MAY VIỆT TIẾN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021
VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC NĂM 2022

Kính thưa quý vị đại biểu.
Kính thưa quý vị cổ đông.

Trước tiên, tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị Tổng Công ty cổ phần May Việt Tiến, trân trọng chào mừng các Quý vị đại biểu, Quý cổ đông đã về dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng Công ty và rất mong nhận được những ý kiến đóng góp xây dựng để Tổng Công ty củng cố và phát triển.

Với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT đã được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty. Trong năm 2021 HĐQT đã chỉ đạo cơ quan điều hành triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và đã đạt được những kết quả sau đây:

I. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021.

1. Tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh của Tổng Công ty năm 2021.

- 1.1. Tổng doanh thu: 6.006 tỷ đồng, đạt 74% kế hoạch, đạt 84% so với cùng kỳ.
- 1.2. Lợi nhuận trước thuế: 100,3 tỷ đồng, đạt 56% so với kế hoạch, đạt 59 % so với cùng kỳ.
- 1.3. Lao động bình quân: 5.553 người, giảm 18.2% so với cùng kỳ (giảm 1.232 người).
- 1.4. Thu nhập bình quân người lao động: 9.230.000 đồng/ người/ tháng, giảm 3,34% so với cùng kỳ.

2. Kinh phí hoạt động, giao tế và thù lao của HĐQT.

- 2.1. Việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị được thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã quy định.
 - Kinh phí hoạt động và thù lao được phép chi: 4,8 tỷ đồng
 - Kinh phí hoạt động và thù lao đã chi: 4,56 tỷ đồng
- 2.2. Các chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng Công ty.

3. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của HĐQT.

- 3.1. Công tác nhân sự: HĐQT của tổng Công ty có 5 thành viên, gồm Chủ tịch và 04 thành viên. Chủ tịch HĐQT đã phân công, phân nhiệm cho các thành viên HĐQT, trong đó có 03 thành viên HĐQT trực tiếp tham gia vào công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, nắm giữ các chức vụ Tổng Giám Đốc và Phó Tổng Giám Đốc.
- 3.2. Thực thi trách nhiệm của HĐQT trong năm 2021 HĐQT đã tiến hành 07 phiên họp định kỳ để chỉ đạo và quyết định những nội dung thuộc quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT, phê duyệt các dự án đầu tư, công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông năm 2021, chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh...
- 3.3. Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đầy đủ có chữ ký của các thành viên HĐQT tham gia dự họp; hồ sơ, tài liệu được gửi đầy đủ đến các thành viên. Nội dung các phiên họp được nhất trí và đồng thuận cao, tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan điều hành tuân thủ các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

4. Kết quả đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động quản trị của Tổng Công ty.

- 4.1. Hoạt động của HĐQT luôn tuân thủ theo đúng quy định của Điều lệ, việc chuẩn bị các tài liệu cung cấp cho các thành viên dự họp đầy đủ và đúng thời hạn, các thành viên đã có sự nghiên cứu tài liệu trước và đóng góp tốt trong các buổi họp.
- 4.2. Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên với số đại biểu là cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền tham dự Đại hội là 91 cổ đông đại diện 38.935.526 cổ phần, chiếm 88,29% số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty Cổ phần May Việt Tiến.
- 4.3. HĐQT đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát; Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của cơ quan điều hành; Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng Công ty năm 2021; Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020 ...
- 4.4. HĐQT chỉ đạo cơ quan điều hành thực hiện thoái vốn tại các đơn vị hoạt động không có hiệu quả nhưng vẫn bảo toàn và phát triển được nguồn vốn. Tiến hành mua thêm cổ phần của Công ty Cổ Phần Việt Hưng, góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Việt Long Giang. Sắp xếp lại một số đơn vị gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh đưa hoạt động của đơn vị có hiệu quả hơn.
- 4.5. HĐQT đã bổ nhiệm thêm cán bộ để tăng cường bộ máy quản lý, điều động và phân công giao nhiệm vụ tham gia quản lý phần vốn góp của Tổng Công ty.
- 4.6. HĐQT đã chỉ đạo cơ quan điều hành thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp lại bộ máy quản lý, cho nên vào thời điểm hiện tại, bộ máy tổ chức hoạt động của Tổng công ty đã đi vào ổn định, loại bỏ được những khâu trung gian, tiết giảm được chi phí trong quản lý, từng bước phát huy sức mạnh tổng thể, năng lực của cán bộ chủ chốt đã được nâng lên, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty có hiệu quả.

5. Kết quả giám sát đối với cơ quan điều hành.

- 5.1. Hội đồng quản trị luôn theo sát hoạt động của cơ quan điều hành, kịp thời chỉ đạo và giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của cơ quan điều hành.
- 5.2. Hội đồng quản trị đánh giá cao công tác vừa điều hành hoạt động SXKD, vừa tổ chức tốt công tác phòng chống dịch, tìm kiếm nguồn Vắc xin tiêm cho toàn bộ người lao động của cơ quan điều hành. Hội đồng quản trị hết sức tin tưởng vào năng lực lãnh đạo, phẩm chất đạo đức của các thành viên trong cơ quan điều hành của Tổng Công ty.
- 5.3. Cơ quan điều hành đã tuân thủ, thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 và định hướng của Hội đồng quản trị trong việc tổ chức sản xuất kinh doanh nhằm mang lại hiệu quả cao nhất.
- 5.4. HĐQT đã chỉ đạo cơ quan điều hành tập trung cho công tác đào tạo nguồn nhân lực, đào tạo cán bộ các cấp nhằm nâng cao năng lực quản trị, công tác tổ chức sản xuất và ứng dụng công nghệ mới thông qua nhiều khóa học theo từng vị trí, chức danh cụ thể.
- 5.5. Trong năm 2021 mặc dù hoạt động SXKD của Tổng Công ty gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid – 19, nhưng cơ quan điều hành vẫn cố gắng tìm kiếm thêm nguồn hàng, khách hàng đảm bảo đầy đủ công ăn việc làm cho người lao động, tiếp tục duy trì, thực hiện tốt các chính sách về tiền lương, tiền thưởng, thu nhập cho người lao động.
- 5.6. Tiếp tục thực hiện việc tiết giảm chi phí toàn diện, ưu tiên chăm lo cho người lao động, để đảm bảo duy trì năng lực sản xuất và có thể nhanh chóng khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh ngay sau khi hết dịch bệnh và thị trường kinh tế hồi phục.
- 5.7. Tổng công ty vẫn tiếp tục duy trì cho toàn bộ người lao động tại Tổng Công ty được nghỉ làm chiều thứ 7 hàng tuần.

6. Báo cáo tình hình quản trị Công ty trong năm 2021**6.1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:**

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Vũ Đức Giang	Chủ tịch	7/7	100%	
2	Ông Bùi Văn Tiến	Thành viên	7/7	100%	
3	Ông Nguyễn Đình Trường	Thành viên	7/7	100%	
4	Ông Trần Minh Công	Thành viên	7/7	100%	
5	Ông Phan Văn Kiệt	Thành viên	7/7	100%	

6.2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với cơ quan điều hành :

- HĐQT thường xuyên giám sát chặt chẽ, đôn đốc và định hướng cho cơ quan điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và theo chiến lược phát triển của Tổng Công ty; các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và các Quy chế quản lý của Tổng Công ty. Kết quả giám sát đối với cơ quan điều hành như sau:
- Tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành về quản trị công ty và công bố thông tin đầy đủ, đúng quy định về tình hình sản xuất kinh doanh cho cổ đông, cơ quan quản lý nhà nước và các bên liên quan dựa trên cơ sở minh bạch, chính xác và kịp thời.
- Quản lý và điều hành Tổng Công ty và Công ty con theo thông lệ quản trị tốt nhất.
- Duy trì chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng/quý/năm đối với HĐQT của cơ quan điều hành về tình hình kinh doanh và điều hành Công ty.
- Duy trì chế độ báo cáo đột xuất và kịp thời chỉ đạo đối với các vấn đề bất thường xảy ra trong hoạt động sản xuất kinh doanh có ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Tổng Công ty.
- Các thành viên HĐQT không điều hành và thành viên độc lập HĐQT đã góp phần tích cực trong việc nâng cao tính độc lập, khách quan, minh bạch, hiệu quả và chất lượng các quyết định của HĐQT.
- Hội đồng quản trị chỉ đạo tổ chức thành công Hội nghị sơ kết, tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Hoạt động giám sát được các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và điều lệ của Tổng công ty

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC**1. Mục tiêu chung.**

- 1.1. Tiếp tục duy trì ổn định, kiện toàn tổ chức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ – Công ty con với công nghệ sản xuất tự động hóa, tiên tiến, thiết bị hiện đại, tiết kiệm năng lượng.
- 1.2. Tái cơ cấu, sắp xếp lại mô hình tổ chức của Tổng công ty, mục tiêu là đưa các hoạt động của Tổng công ty năng động, sáng tạo, hiệu quả, có thương hiệu mạnh, từng bước xuất khẩu sản phẩm mang thương hiệu của Việt Tiến ra thị trường trong khu vực và quốc tế.
- 1.3. Định hướng chiến lược quy hoạch, tuyển dụng mới, đào tạo cán bộ quản lý điều hành, cán bộ thuộc diện Hội đồng quản trị quản lý.

2. Những mục tiêu cụ thể.

- 2.1. Tiếp tục đầu tư chiều sâu bằng những máy móc thiết bị chuyên dùng, công nghệ tự động hóa, robot hóa để giảm bớt áp lực về lao động, tăng NSLĐ;

2.2. Công tác đào tạo nguồn nhân lực tập trung vào các nội dung sau :

- Tiếp tục giải pháp đánh giá, quy hoạch cán bộ quản lý các cấp, giao nhiệm vụ, luân chuyển cán bộ toàn hệ thống. Quan tâm đến công tác đào tạo cán bộ phục vụ cho các dự án đầu tư mở rộng năng lực sản xuất, cung cấp cho các đơn vị thành viên trong hệ thống.
- Đào tạo nguồn nhân lực làm công tác thị trường phải đáp ứng được yêu cầu, am hiểu pháp luật và các điều khoản của các hiệp định Thương mại để tận dụng những thuận lợi của các hiệp định Thương mại giữa Việt Nam và các nước.
- Đào tạo đội ngũ chuyên gia giỏi về công nghệ, công tác quản trị tổ chức sản xuất đáp ứng được nhu cầu của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên.

2.3. Công tác thị trường:

- Tổ chức đánh giá, cơ cấu lại các thị trường, khách hàng, giữ ổn định thị trường khách hàng hiện có, tìm kiếm thêm các khách hàng mới để giữ ổn định sản xuất khi chiến tranh, dịch bệnh đang diễn biến phức tạp, ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế toàn cầu.
- Đối với thị trường nội địa: Tổng Công ty phải xây dựng chiến lược phát triển xuyên suốt, nâng cao vai trò của dòng sản phẩm cốt lõi của Việt Tiến, tiếp tục đầu tư hệ thống kênh phân phối. Tiếp tục đàm phán với các đối tác mua thêm các thương hiệu của nước ngoài vào phân phối trong hệ thống của hàng.

2.4. Tiếp tục xây dựng mô hình quản trị của Tổng công ty theo phương pháp công nghệ Lean để phát triển, tăng trưởng đồng bộ, toàn diện, xây dựng được tầm ảnh hưởng của Tổng công ty mẹ với các đơn vị thành viên trong hệ thống.**2.5. Tiếp tục sắp xếp lại bộ máy tổ chức của Tổng Công ty, sắp xếp lại các đơn vị sản xuất, sắp xếp, sát nhập các phòng ban tại Tổng Công ty và các đơn vị trực thuộc cho phù hợp với sự phát triển của Tổng Công ty trong giai đoạn mới.****2.6. Tiếp tục tiến hành tái cấu trúc nguồn vốn của Tổng Công ty tại các đơn vị trong toàn hệ thống cho hợp lý:****2.7. Thực hiện việc đầu tư, xây dựng nhà kho và Trung tâm Thời Trang Việt Tiến tại Hà Nội.****2.8. Bằng nhiều biện pháp tạo điều kiện và có chính sách tốt nhất chăm lo đời sống người lao động, bảo vệ môi trường và tham gia phát triển cộng đồng.****3. Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2022.****3.1. Tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ theo điều lệ để nghe các báo cáo, kiến nghị của cơ quan điều hành, báo cáo giám sát của Ban kiểm soát, thảo luận thông qua các báo cáo, đề án, dự án, kế hoạch, chính sách ... trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.****3.2. Tổ chức các phiên họp đột xuất để giải quyết các công việc phát sinh theo thẩm quyền của HĐQT được quy định trong điều lệ hoạt động của Tổng Công ty.****3.3. Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021 để trình Đại hội đồng cổ đông năm 2022.****3.4. Xây dựng định hướng, triển khai công việc, nhiệm vụ chiến lược của Tổng Công ty, quyết định các dự án và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD.****3.5. Chỉ đạo tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và Hội nghị người lao động theo đúng quy định của Điều lệ và Pháp luật.**

4. HDQT đề nghị Đại hội cổ đông thông qua các vấn đề sau :

- 4.1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch năm 2022 và các giải pháp thực hiện do Tổng Giám Đốc trình bày.
- 4.2. Thông qua Báo cáo thẩm tra tình hình hoạt động SXKD và báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Ban kiểm soát do Trưởng Ban trình bày.
- 4.3. Thông qua kinh phí hoạt động, giao tế, thù lao HĐQT và BKS năm 2021.
- 4.4. Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021 do HĐQT trình bày.
- 4.5. Thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty năm 2022.
- 4.6. Phê duyệt các chỉ tiêu chính năm 2022 của Tổng công ty như sau :
 - Doanh Thu : 6.500 tỷ đồng.
 - Lợi nhuận trước thuế : 150 tỷ đồng.
 - Tổng giá trị đầu tư : 210 tỷ đồng.
 - Thu nhập bình quân người lao động : 11.000.000 đồng/ người/ tháng.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả năm 2021 và định hướng chiến lược trong năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

VŨ ĐỨC GIANG